| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHƯƠNG MỸ**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**Bản án số: 85 /2018/HS-ST**
**Ngày 09-7-2018**

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Hữu Quý**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông **Phạm Tiến Lợi**

Bà **Nguyễn Thị Liên**

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà **Lê Thị Hường** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:*** Ông **Lê Đình Phong** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2018/TLST-HS ngày 31/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2018/QĐXXST-HS ngày 27/6/2018 đối với bị cáo:

**Nguyễn Đức T**, sinh năm 1987; HKTT và nơi cư trú: Thôn Đ, xã TT, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp:lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồ B, sinh năm 1952; con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962 (đã chết); vợ, con: chưa; Danh chỉ bản số 268 lập ngày 30/3/2018 tại Công an huyện Chương Mỹ; tiền án,tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án số 42/2012/HSST ngày 16/4/2012, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ xử phạt 48 tháng tù về tội Cướp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/4/2015, nộp án phí ngày 27/8/2012 (đã được xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ từ ngày 28/3/2018 đến ngày 06/4/2018 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 28/3/2018, Nguyễn Đức T từ nhà đi xe khách đến khu vực huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình để tìm mua ma túy để sử dụng. T dùng điện thoại liên lạc gặp và hỏi mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroin và 02 viên ma túy tổng hợp giá 750.000đồng giấu vào túi quần bên phải rồi

đi xe khách về nhà. Khi về đến phố G, xã Đ, huyện Chương Mỹ, T xuống xe rồi ngồi uống bia với Nguyễn Đình Ti và Nguyễn Văn Th đều ở thôn G, xã TX, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Khoảng 20 giờ 30 cùng ngày, T đi nhờ xe của Ti và Th để về nhà, khi đến Thôn Đ, xã TT, huyện Chương Mỹ thì bị Tổ công tác Công an Đồn 14, Công an huyện Chương Mỹ phối hợp với Công an xã T kiểm tra hành chính và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói ni lông màu đen, kích thước 2x2 cm, bên trong có chứa các cục bột màu trắng nghi là Heroin

- 02 viên nén hình trụ tròn màu hồng nghi là ma túy tổng hợp

- 01 điện thoại di động Nokia màu xanh

- 210.000đồng

Tại Kết luận giám định số 3274/KLGĐ-PC54 ngày 05/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

- Các cục chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilon màu đen đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 1,551gam.

- 02 viên nén hình trụ tròn màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,198gam.

Cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 30/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Nguyễn Đức T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Đức T khai nhận toàn bộ diễn biến thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng đã nêu. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Về hình phạt bổ sung xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự : Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy và 02 viên ma túy thu giữ của T; thu giữ của bị cáo T 01 điện thoại di động để sung quỹ Nhà nước.Trả lại bị cáo T 210.000đồng. Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với người bị tạm giữ, tạm giam, về các biện pháp điều tra như lấy lời khai bị can, lấy lời khai người làm chứng, thu giữ vật chứng, trưng cầu giám định, về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can. Quá trình điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên không mớm cung, ép cung, bức cung, nhục hình đối với bị can.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Đức T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 28/3/2018, tại Thôn Đ, xã TT, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội bị cáo Nguyễn Đức T đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy Heroin trọng lượng 1,551gam và 02 viên ma túy loại Methamphetamine trọng lượng 0,198gam để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[2.2]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo T khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2.3]. Xét loại, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự trị an ở địa phương bị Nhà nước nghiêm cấm, pháp luật hình sự trừng phạt. Bị cáo T có nhân thân xấu, ngày 16/4/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ xử phạt 48 tháng tù về tội Cướp tài sản, nay lại có hành vi vi phạm pháp luật tàng trữ trái phép chất ma túy. Để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật góp phần đẩy lùi tệ nạn xã hội về ma túy cần xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian giúp bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 để giúp bị cáo từ bỏ việc tàng trữ để sử dụng trái phép các chất ma túy.

[2.4]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- 02 phong bì niêm phong bên trong có chứa 1,551gam ma túy Heroin và 0,198gam ma túy Methamphetamine thu giữ của bị cáo T cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Nokia màu xanh của Nguyễn Đức T dùng để liên lạc giao dịch khi mua ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Số tiền 210.000đồng thu của T không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[2.5]. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố **Nguyễn Đức T** phạm tội **"Tàng trữ trái phép chất ma túy"**

2. Căn cứ điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt **Nguyễn Đức T 21 (Hai mươi mốt) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được tính trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 28/3/2018 đến ngày 06/4/2018.

Về hình phạt bổ sung: phạt **Nguyễn Đức T** số tiền 5.000.000đ (Năm triệu) đồng để sung công quỹ Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy 02 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội(PC54) niêm phong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Trần Ngọc C và đối tượng Nguyễn Đức T (bên trong có chứa 1,551gam ma túy Heroin và 0,198gam ma túy Methamphetamine).

- 01 điện thoại di động Nokia màu xanh thu của Nguyễn Đức T dùng để liên lạc giao dịch khi mua ma túy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Vật chứng hiện ở Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2018 giữa Công an huyện Chương Mỹ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ.

- Số tiền 210.000đồng thu của Nguyễn Đức T không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục thu giữ để đảm bảo thi hành án.

Số tiền 210.000đồng hiện ở tài khoản 3949.0.1052753.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ tại Kho bạc Nhà nước huyện Chương Mỹ theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 31/5/2018 của Công an huyện Chương Mỹ.

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Đức T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

**NƠI NHẬN:**
**-TAND Tp Hà Nội;**
**-VKSND Tp Hà Nội**
**- VKSND huyện Chương Mỹ;**
**- CA huyện Chương Mỹ:**
**- THA huyện Chương Mỹ**
**-Bị cáo.- Lưu HS; VT**

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà**

**Nguyễn Hữu Quý**